

Bản án số: 13/2018/HS-ST.
Ngày 23/01/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y, TỈNH BẮC NINH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Đức Năm.

Các hội thẩm nhân dân: Ông: Nguyễn Tài Hòa và bà Đào Thị Vân.

Thư ký phiên tòa: Bà Tạ Thị Bích Ngọc-Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Y, tỉnh Bắc Ninh tham gia phiên tòa: ông Lê Huy Lê, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 175/2017/HSST ngày 30 tháng 11 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2018/QĐXXST-HS ngày 02/01/2018 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Bá Đ, Sinh năm 1992 tại thôn Đ, xã L, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh.

Nơi cư trú: thôn Đ, xã L, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh. Nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Bá Đo và bà Nguyễn Thị Th; vợ Thái Thị O; có 02 con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2017.

Tiền án: Tại bản án số 13/2014/HSST ngày 13/01/2014 Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 08 tháng cải tạo không giam giữ và phạt bổ sung 03 triệu đồng (bị cáo chấp hành xong hình phạt tiền ngày 04/10/2017).

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/9/2017 đến ngày 05/10/2017 được thay thế biện pháp ngăn chặn cầm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

2. Nguyễn Bá H, Sinh năm 1987 tại thôn Đ, xã L, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh.

Nơi cư trú: thôn Đ, xã L, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh. Nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt

Nam; con ông Nguyễn Bá D và bà Nguyễn Thị B, vợ Lê Thị Bi; có 03 con, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2012.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/9/2017 đến ngày 05/10/2017 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Đăng Đô, Sinh năm 1988 tại khu Ph, phường V, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh.

Nơi cư trú: Khu Ph, phường V, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đăng Ch và bà Nguyễn Thị Minh V; vợ Trần Hải Y; có 03 con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 26/9/2017 đến ngày 13/10/2017 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

4. Nguyễn Như M, Sinh năm 1993 tại thôn Đ, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh.

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh. Nghề nghiệp: Không nghề nghiệp; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Như H và bà Nguyễn Thị L; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 26/9/2017 đến nay. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Y, tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

5. Nguyễn Bá K, Sinh năm 1992 tại thôn Đ, xã L, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh.

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã L, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh. Nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Bá C và bà Nguyễn Thị H; vợ Mai Thị L; con: Có 01 con mới sinh tháng 11/2017.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

*Người bị hại: Anh Nguyễn Hữu Th (tên gọi khác: Ph), sinh năm 1996.

Trú tại: Thôn L, xã T, huyện V, tỉnh Bắc Giang. Có mặt.

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Lê Thị Th, sinh năm 1972.

Trú tại: Thôn Đ, xã Đ, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mâu thuẫn với anh Nguyễn Hữu Th từ việc anh Th điều khiển xe ô tô Kia Morning biển kiểm soát 99A - 183... của Nguyễn Bá H gây tai nạn làm anh Lê Lý H bị thương và hư hỏng xe mà không có trách nhiệm bồi thường nên vào khoảng 11 giờ ngày 01/9/2017, Nguyễn Bá Đ, Nguyễn Đăng Đô, Nguyễn Như M, Nguyễn Bá K đi xe ô tô Toyota Vios biển kiểm soát (BKS) 99A-178..., Nguyễn Bá H đi xe ô tô Hyundai Grand i10 BKS 99A-187... (là xe taxi hãng QA) do Nguyễn Bá H điều khiển đi tìm anh Th để yêu cầu anh Th bồi thường. Khi đi đến thôn Ch, xã L, huyện Y, tỉnh Bắc Ninh thì nhóm của Đ tìm thấy anh Th và đuổi theo đến trước cửa quán cơm nhà chị Lê Thị Th ở thôn Đ, xã Đ, huyện Y thì đuổi kịp. Tại đây H đã lấy trong quán cơm nhà chị Th 01 con dao có chuôi bằng gỗ dài 12cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 23cm, bản rộng 10cm đe dọa rồi cùng Đ bắt anh Th lên xe ô tô Vios. Do sợ nên anh Th đã phải lên xe theo yêu cầu của Đ và H. Sau khi bắt anh Th lên xe Đ, H, M, Đô và K đã giữ anh Th trên xe ô tô của K, Đ đã yêu cầu anh Th gọi điện về cho gia đình mang 30 triệu đến bồi thường thì mới thả người. Quá trình chờ gia đình anh Th mang tiền đến thì nhóm của Đ đã giữ Th trên xe ô tô và di chuyển từ thôn Đ đến thành phố B trong khoảng thời gian từ 11 giờ 30 phút đến khoảng 13 giờ cùng ngày. Sau đó lợi dụng lúc nhóm của Đ sơ hở anh Th đã chạy thoát và báo công an và Công an phường V, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh đã đưa anh Th cùng bọn Đ về trụ sở làm việc rồi bàn giao cho Công an huyện Y giải quyết.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 xe ô tô Hyundai Grand i10 BKS 99A-187...; 01 xe ô tô Toyota Vios BKS 99A-178...; 01 điện thoại di động Iphone 5 màu đen gắn sim 0982.565.2xx thu của Đ; 01 điện thoại di động Sam Sung Galaxy J5 gắn sim 0168.5076.5xx; 01 điện thoại di động Nokia 1202 gắn sim 0967.499.1xx thu của H và 01 con dao có chuôi bằng gỗ dài 12cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 23cm, bản rộng 10cm thu của chị Lê Thị Th.

Bản Cáo trạng số 172/CTr-VKS ngày 30/11/2017 của Viện trưởng VKSND huyện Y đã truy tố các bị cáo Nguyễn Bá Đ, Nguyễn Bá H về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật” theo khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự (BLHS); truy tố các bị cáo Nguyễn Đăng Đô, Nguyễn Như M và Nguyễn Bá K về tội “Giữ người trái pháp luật” theo khoản 1 Điều 123 BLHS.

Tại phiên tòa các bị cáo khai:

Nguyễn Bá Đ thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố hành vi phạm tội của bị cáo là đúng và khai nhận: Do trước đó khoảng 05 ngày Nguyễn Bá Đ có mượn của anh Nguyễn Bá H đi chơi chở Nguyễn Hữu Th và đã giao cho Th điều

khẩn rồi gây tai nạn cho anh Lê Lý H ở thôn Á, xã Y, huyện Y phải đi bệnh viện điều trị và làm hỏng xe ô tô nhưng chưa bồi thường mặc dù Đ và H đã đến nhà gặp Th và bố mẹ Th nói rõ sự việc. Sau đó Đ gọi điện nhiều lần nhưng Th không nghe máy nên ngày 01/9/2017 Đ và H ngồi ở gầm cầu thôn Đ để chờ Th đi qua thì nói chuyện. Đ gọi điện thoại cho Nguyễn Bá K ở cùng thôn bảo K đi xe ô tô ra gầm cầu Đ đón Đ. Đ tiếp tục gọi điện rủ Nguyễn Đăng Đô và Nguyễn Như M đi cùng. Một lúc sau, K điều khiển xe ô tô Toyota Vios BKS 99A-178... chở Đ, Đ, M đi theo đường tỉnh lộ 286 hướng thị trấn Ch để đi tìm anh Th. Lúc này H đang ngồi ở quán nước gầm cầu Đ và Đ điện bảo H đi theo xe của K. Khi đi đến đoạn đường thuộc thôn Ch, xã L, huyện Y thì Đ nhìn thấy anh Nguyễn Văn Đ đang điều khiển xe mô tô chở anh Th ngồi phía sau. Thấy vậy Đ chỉ anh Th cho Đô, M, K biết và điện thoại thông báo cho H biết đã tìm thấy Th và bảo H đi theo Đ. K điều khiển xe ô tô chở nhóm Đ đuổi theo đến trước cửa quán cơm của chị Lê Thị Th thì thấy anh Th dừng xe lại đứng trước cửa quán. Thấy vậy Đ bảo K đỗ xe rồi Đ và M xuống xe đi đến chỗ Th. Lúc này H cũng xuống xe và đi đến chỗ Th. Đ và H yêu cầu Th lên xe ô tô để nói chuyện nhưng anh Th chần chừ không lên. Thấy vậy H liền chạy vào trong quán cơm nhà chị Th lấy 01 con dao chuôi bằng gỗ dài 12cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 23cm, bản rộng 10cm cầm ở tay phải giơ lên chỉ về phía đầu anh Th và yêu cầu lên xe ô tô đồng thời tay trái H đẩy vào vai của Th, Đ cũng dùng tay đẩy vào phía sau người Th. Anh Th sợ nên ngồi vào ghế sau xe ô tô của K giữa Đ và Đ, M cũng lên xe ngồi ở ghế phụ cạnh lái. Trên xe anh Th gọi điện thoại cho bố mẹ bảo thu xếp tiền trả cho Đ. Sau đó Đ và Đô bảo K lái xe ô tô đưa anh Th ra khu dân cư dịch vụ Viglacera thì nhóm Đ dừng xe lại và giữ anh Th trên xe ô tô. Đ gọi H sang xe Đ nói chuyện với anh Th về việc bồi thường. Khi K và M xuống đứng ở đầu xe thì H lên xe Đ ngồi ở ghế phụ phía trước. H yêu cầu anh Th phải bồi thường 30 triệu đồng. Sau đó anh Th gọi điện thoại cho bố mẹ bảo mang đến thôn Đ. Đợi khoảng 15 phút không thấy ai mang tiền đến, sợ Th gọi người đến đánh nên Đ bảo K và M lên xe đưa anh Th đi chỗ khác. K điều khiển xe ô tô đi theo TL 286 hướng thành phố B. Đ bảo K lái xe vào khu vực đường Hồ Ngọc L, phường K, thành phố B rồi đỗ xe lại chờ bố mẹ Th mang tiền đến. Khoảng 30 phút sau không thấy gia đình Th mang tiền đến thì Đ điều khiển xe ô tô Vios, M ngồi ghế phụ phía trên, Đô ngồi ở dưới canh giữ anh Th. K và H ngồi trên xe taxi của Ha đi ở phía sau. Khi đi đến đoạn đường khu vực đường Đ, phường V, thành phố B thì Đ dừng xe lại, xe taxi của Ha cũng đỗ ở phía sau. Đ đi xuống ghế sau ngồi cạnh anh Th cùng Đô canh giữ để chờ gia đình Th mang tiền đến. Khoảng mấy phút sau Đô đi ra xe taxi nhờ Ha chở đi gặp bạn, lúc này H vẫn ngồi trên xe taxi. Khoảng 13 giờ 30 phút anh Th xin xuống xe để đi vệ sinh thì Đ mở cửa xe cho Th xuống, Đ và M cũng xuống xe đứng cạnh Th, K cũng đi đến đứng gần đó. Sau đó Đ lại bắt anh Th gọi điện cho bố mẹ, anh Th bảo bố mẹ anh Th chỉ chạy

được 15 triệu đồng, Đ hỏi H thì H không đồng ý, Th nhân cơ hội bỏ chạy. Thấy vậy cả bọn Đ đuổi theo nhưng không kịp, anh Th chạy vào nhà dân, nhóm của Đ vẫn đứng ở ngoài. Một lúc sau Công an phường V, thành phố B đến đưa anh Th và nhóm của Đ về trụ sở làm việc rồi bàn giao cho Công an huyện Y giải quyết.

Nguyễn Bá H cũng thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố hành vi phạm tội của bị cáo, lời khai của Đ tại phiên tòa là đúng và khai nhận: Khoảng 11 giờ ngày 01/9/2017 Đ rủ H ngồi ở gầm cầu Đ để chờ Th đi qua thì giữ Th nói chuyện về việc Th đi xe ô tô của H gây tai nạn nhưng chưa bồi thường. Đ đi cùng xe ô tô do K điều khiển, đó là xe Vios BKS 99A-178.... H đang ngồi uống nước thì Đ gọi điện thoại thông báo cho H biết đã tìm thấy Th và bảo H đi theo Đ. Đến trước cửa quán cơm của chị Th, thấy xe Đ dừng xe. Lúc này H cũng xuống xe và đi đến chỗ Th. Đ và H bảo anh Th lên xe ô tô nói chuyện nhưng anh Th chần chừ không lên. Thấy vậy H liền chạy vào trong quán cơm nhà chị Th lấy 01 con dao chuôi bằng gỗ dài 12cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 23cm, bản rộng 10cm cầm ở tay phải giơ lên chỉ về phía đầu anh Th quát và yêu cầu lên xe ô tô đồng thời tay trái H đẩy vào vai của Th, Đ cũng dùng tay đẩy vào phía sau người Th. Anh Th sợ nên ngồi vào ghế sau xe ô tô của K giữa Đ và Đô, M cũng lên xe ngồi ở ghế phụ phía trên. Còn H thì lại lên xe của Ha là lái xe của hãng taxi QA. Trên xe anh Th gọi điện cho ai hay không H không biết. Sau đó cả bọn dừng ở đoạn khu dân cư dịch vụ Viglacera, Đ gọi H sang xe Đ nói chuyện với anh Th về việc bồi thường. H lên xe Đ ngồi ở ghế phụ phía trước. H yêu cầu anh Th phải bồi thường số tiền 30 triệu đồng. Sau đó anh Th gọi điện thoại cho bố mẹ bảo mang 30 triệu đồng đến thôn Đ. Đợi khoảng 15 phút không thấy ai, Đ bảo K và M lên xe đưa anh Th đi chỗ khác và di chuyển xuống thành phố B rồi anh Th bỏ chạy, sau đó cả bọn bị đưa về Công an phường V như Đ khai là đúng.

Nguyễn Bá K cũng thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố hành vi phạm tội của bị cáo, lời khai của Đ, H tại phiên tòa là đúng và khai nhận: Khoảng 11 giờ ngày 01/9/2017 Đ gọi điện bảo K lái xe ô tô Toyota Vios BKS 99A-178... chờ Đ, Đô, M đi tìm anh Th để nói chuyện với anh Th về việc anh Th điều khiển xe ô tô của H gây tai nạn nhưng không chịu bồi thường. Khi đi đến đoạn đường thuộc thôn Ch, xã L thì Đ bảo K đuổi theo anh Th. Đến trước cửa quán cơm của chị Th thì anh Th dừng xe. Lúc này Đ bảo K dừng xe ở phần đường đối diện với anh Th, Đ, H đi sang đường nói chuyện với anh Th. K nhìn thấy Đ và H yêu cầu anh Th lên xe nhưng anh Th chưa lên thì H chạy vào trong quán cơm nhà chị Th lấy 01 con dao chỉ về phía đầu anh Th bắt anh Th ngồi vào ghế sau xe ô tô của K giữa Đ và Đô, còn H lại lên xe của Ha. Trên xe anh Th gọi điện cho bố mẹ bảo mang tiền đến trả cho nhóm Đ. Sau đó cả bọn dừng ở đoạn khu dân cư dịch vụ Viglacera, Đ gọi H sang xe Đ nói chuyện với anh Th về việc bồi thường. Trên xe H nói chuyện gì K không biết. Khoảng 15

phút sau, Đ bảo K và M lên xe đưa anh Th đi nhiều chỗ khác nhau rồi Th bỏ chạy, Công an Phường V đến và yêu cầu mọi người về trụ sở làm việc rồi bàn giao cho Công an huyện Y giải quyết.

Nguyễn Như M cũng thừa nhận Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố hành vi phạm tội của bị cáo, lời khai của Đ, H, K tại phiên tòa là đúng và khai nhận: Ngày 01/9/2017 Đ gọi điện cho M rủ đi tìm anh Th để nói chuyện về việc anh Th chưa bồi thường cho H, M đồng ý. Đ, M, Đ ngồi trên xe ô tô do K điều khiển, còn H ngồi trên xe của Ha. Đến đoạn đường thuộc thôn Ch, xã L thì Đ nhìn thấy anh Th và Đ chỉ anh Th cho Đ, M, K biết và điện thoại thông báo cho H biết đã tìm thấy anh Th và bảo H đi theo Đ. K điều khiển xe ô tô chở nhóm Đ đuổi theo đến trước cửa quán cơm của chị Th thì cả bọn xuống xe. Đ, H đi đến chỗ anh Th, Đ và H yêu cầu anh Th lên xe nói chuyện nhưng anh Th không lên thì H chạy vào trong quán cơm nhà chị Th lấy 01 con dao chỉ về phía đầu anh Th và bắt anh Th ngồi lên xe của K giữa Đ và Đ, M cũng lên xe ngồi ở ghế phụ phía trên. Trên xe anh Th gọi điện thoại cho bố mẹ bảo thu xếp trả tiền cho Đ. Sau đó Đ bảo K lái xe ô tô đưa anh Th ra khu dân cư dịch vụ Viglacera thì nhóm Đ dừng xe lại và giữ anh Th trên xe ô tô. Khi đó K và M xuống đứng ở đầu xe thì H lên xe Đ ngồi ở ghế phụ phía trước. H nói chuyện gì với anh Th thì M không biết. Khoảng 15 phút sau, Đ bảo K và M lên xe đưa anh Th đi chỗ khác. Đến khu vực đường Hồ Ngọc L, phường K, thành phố B thì cả bọn dừng xe, Đ nói chờ bố mẹ anh Th mang tiền đến. Khoảng 30 phút sau không thấy ai thì Đ điều khiển xe, M ngồi ghế phụ phía trên, Đ ngồi ở dưới canh giữ Th. K và H ngồi trên xe taxi của Ha đi ở phía sau. Khi đi đến đoạn đường khu vực đường Đ, phường V, thành phố B thì Đ dừng xe lại, xe taxi của Ha cũng đỗ ở phía sau. Khoảng 13 giờ 30 phút anh Th xin đi vệ sinh thì Đ và M cũng xuống xe đứng cạnh để canh chừng Th bỏ trốn. Khi cả bọn không chú ý thì anh Th bỏ chạy. Thấy vậy nhóm Đ chạy đuổi theo nhưng không kịp rồi cả bọn bị đưa về Công an phường V làm việc và bàn giao cho Công an huyện Y giải quyết.

Nguyễn Đăng Đô cũng thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố hành vi phạm tội của bị cáo, lời khai của Đ, H, K, M tại phiên tòa là đúng và khai nhận: Ngày 01/9/2017 Đ gọi điện cho Đô rủ đi tìm anh Th để nói chuyện về việc anh Th chưa bồi thường cho H, Đô đồng ý. Đ, M, Đ ngồi trên xe ô tô do K điều khiển, còn H ngồi trên xe của Ha. Đến đoạn đường thuộc thôn Ch, xã L thì Đ nhìn thấy anh Th và chỉ anh Th cho Đô, M, K biết và điện thoại thông báo cho H biết đã tìm thấy Th. K điều khiển xe ô tô chở nhóm Đ đuổi theo đến trước cửa quán cơm của chị Th thì cả bọn xuống xe, Đ, H đi đến chỗ Th. Đ yêu cầu anh Th lên xe để nói chuyện nhưng anh Th chân chừ không lên, Đô nhìn thấy H chạy vào trong quán cơm nhà chị Th lấy 01 con dao chỉ về phía đầu anh Th và bắt anh Th ngồi lên xe của K giữa Đ và Đ, M cũng lên xe ngồi ở ghế phụ phía trên. Trên xe anh Th gọi điện thoại cho bố mẹ bảo

thu xếp tiền trả cho nhóm Đ. Sau đó Đ bảo K lái xe ô tô đưa anh Th ra khu dân cư dịch vụ Viglacera thì nhóm Đ dừng xe lại và giữ anh Th trên xe ô tô. H sang nói chuyện gì với anh Th thì Đ không biết. Đợi khoảng 15 phút Đ bảo K đưa anh Th đi chỗ khác. Đến khu vực đường Hồ Ngọc L, phường K, thành phố B thì cả bọn dừng xe, Đ nói chờ bố mẹ anh Th mang tiền đến. Khoảng 30 phút sau không thấy ai thì Đ điều khiển xe đi, Đ ngồi ở dưới canh giữ anh Th. K và H ngồi trên xe taxi của Ha đi ở phía sau. Khi đi đến đoạn đường khu vực đường Đ, phường V, thành phố B thì Đ dừng xe lại, xe taxi của Ha cũng đỗ ở phía sau. Khoảng 13 giờ 30 phút anh Th xin đi vệ sinh thì Đ và M cũng xuống xe đứng cạnh Th. Khi cả bọn không chú ý thì anh Th bỏ chạy. Thấy vậy nhóm Đ chạy đuổi theo nhưng không kịp và cả bọn bị Công an phường V đưa về trụ sở làm việc rồi bàn giao cho Công an huyện Y giải quyết.

Anh Nguyễn Hữu Th - Người bị hại trình bày: Ngày 01/9/2017 trước cửa quán cơm của chị Th, khi anh chuẩn bị vào ăn cơm thì Đ và H từ trên xe ô tô đi xuống và hỏi anh tại sao chưa bồi thường tiền vụ tai nạn do anh Th gây ra. Sau đó Đ và H ép anh lên xe ô tô nhưng anh chần chừ không lên thì H chạy vào trong quán cơm nhà chị Th lấy 01 con dao chỉ về phía đầu anh và bắt anh ngồi lên xe của K giữa Đ và Đ. Trên xe anh Th gọi điện thoại cho bố mẹ bảo thu xếp tiền trả Đ. Sau đó Đ bảo K lái xe ô tô đưa anh ra khu dân cư dịch vụ Viglacera thì nhóm Đ dừng xe lại và giữ anh trên xe ô tô. H sang yêu cầu anh bảo bố mẹ mang 30 triệu đồng đến để bồi thường. Chưa thấy bố mẹ anh đến thì bọn Đ lại đưa anh đi chỗ khác. Đến khu vực đường Hồ Ngọc L, phường K, thành phố B thì cả bọn dừng xe để chờ bố mẹ anh mang tiền đến. Một lát sau Đ điều khiển xe đi, Đ ngồi ở dưới canh giữ Th. K và H ngồi trên xe taxi của Ha đi ở phía sau. Khi đi đến đoạn đường khu vực đường Đ, phường V, thành phố B thì Đ dừng xe lại, xe taxi của Ha cũng đỗ ở phía sau. Khoảng 13 giờ 30 phút anh xin đi vệ sinh và nghe H nói đưa anh đi Lạng Sơn nếu không chịu trả tiền, nhân cơ hội không ai để ý nên anh bỏ chạy vào một nhà dân gần đó và nhờ điện thoại gọi 113. Sau đó cả bọn bị đưa về Công an phường V làm việc rồi bàn giao cho Công an huyện Y giải quyết. Nay anh không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì về mặt dân sự.

Chị Lê Thị Th - Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nhưng theo lời khai tại cơ quan điều tra (CQĐT) có trong hồ sơ thể hiện: Ngày 01/9/2017 chị thấy một nhóm thanh niên đứng trước cửa quán cơm của chị cãi nói nhau. Sau đó H chạy vào quán cơm của chị lấy 01 con dao chuôi bằng gỗ dài 12cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 23cm, bản rộng 10cm để đe dọa anh Th ép anh Th lên xe. Sau đó cả bọn lên xe đi đâu chị không biết, H bỏ dao lại quán. CQĐT đã thu giữ con dao trên của gia đình chị để phục vụ điều tra. Nay chị Thoan không yêu cầu trả lại con dao nêu trên.

Đại diện VKSND huyện Y thực hành quyền công tố tại phiên tòa khẳng định: Ngày 01/9/2017, Nguyễn Bá Đ, Nguyễn Bá H, Nguyễn Bá K, Nguyễn Như M và Nguyễn Đăng Đô là những người không có thẩm quyền, chức năng hoạt động Nhà nước và cũng không phải trường hợp phạm tội quả tang nhưng chỉ vì anh Nguyễn Hữu Th chưa thực hiện việc bồi thường mà Đ, H đã có hành vi bắt, giữ anh Th trái pháp luật. Còn K, Đô và M đã có hành vi giữ anh Th trái pháp luật nên đã giữ nguyên nội dung bản Cáo trạng và đề nghị HĐXX tuyên bố Nguyễn Bá Đ, Nguyễn Bá H phạm tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”; Nguyễn Bá K, Nguyễn Như M và Nguyễn Đăng Đô phạm tội “Giữ người trái pháp luật”. Sau khi phân tích tính chất của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của các bị cáo đã đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 123; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 BLHS năm 1999 xử phạt bị cáo Nguyễn Bá Đ từ 08-10 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam bị cáo để thi hành án nhưng được khấu trừ thời gian tạm giam giữ từ ngày 02/9/2017 đến ngày 05/10/2017.

Áp dụng khoản 1 Điều 123; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 60 BLHS năm 1999 xử phạt: Nguyễn Bá H từ 08-10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16-20 tháng.

Nguyễn Bá K từ 06-08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12- 16 tháng.

Nguyễn Đăng Đô từ 06-08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12-16 tháng.

Áp dụng khoản 1 Điều 123; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 60 BLHS năm 1999; Điều 328 BLTTHS xử phạt:

Nguyễn Như M từ 06-08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12-16 tháng. Trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên tòa nếu không bị giam giữ về tội phạm khác.

*Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 BLHS; Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao chuôi bằng gỗ dài 12cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 23cm, bản rộng 10cm.

Tịch thu xung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 5 màu đen gắn sim 0982.565.xxx thu của Đ và 01 điện thoại di động Sam Sung Galaxy J5 gắn sim 0168.5076.xx; 01 điện thoại di động Nokia 1202 gắn sim 0967.499.xx thu giữ của H.

*Về trách nhiệm dân sự: Anh Th không yêu cầu nên không giải quyết.

Các bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo đều xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo tại phiên tòa.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:

Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, phù hợp với kết quả tranh luận tại phiên tòa có đủ cơ sở khẳng định: Ngày 01/9/2017, tuy không phải là những người có thẩm quyền, chức năng hoạt động Nhà nước và cũng không phải trường hợp phạm tội quả tang, chỉ vì anh Nguyễn Hữu Th chưa thực hiện việc bồi thường mà Nguyễn Bá Đ và Nguyễn Bá H đã có hành vi bắt, giữ anh Thanh để yêu cầu trả nợ trái pháp luật. Nguyễn Bá K, Nguyễn Như M và Nguyễn Đăng Đô đã có hành vi giữ anh Th trái pháp luật. Do vậy đại diện VKSND huyện Y thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị HĐXX tuyên bố Nguyễn Bá Đ và Nguyễn Bá H phạm tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”; Nguyễn Bá K, Nguyễn Như M và Nguyễn Đăng Đô phạm tội “Giữ người trái pháp luật” là có căn cứ, đúng pháp luật.

Các bị cáo chỉ phạm tội với một người, không có tổ chức nên hành vi của bị cáo phạm vào khoản 1 Điều 123 BLHS năm 1999.

Xét về vai trò của các bị cáo thì thấy: Nguyễn Bá Đ là người chủ động rủ các bị cáo khác thực hiện hành vi phạm tội, H là người thực hiện hành vi quyết liệt nên Đ, H giữ vai trò chính. Còn Nguyễn Bá K, Nguyễn Như M, Nguyễn Đăng Đô cùng thực hiện hành vi như nhau nên vai trò ngang nhau.

Xét về tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của các bị cáo thấy: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo chỉ vì lý do cá nhân đã bắt, giữ người trái pháp luật. Hành vi của bị cáo không những trực tiếp xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về thân thể, tự do cá nhân của công dân mà còn làm mất trật tự trị an ở địa phương nên hành vi của các bị cáo cần phải xử lý nghiêm nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

*Về tình tiết tăng nặng:

Đối với Nguyễn Bá Đ: Ngày 13/01/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 08 tháng cải tạo không giam giữ và phạt bổ sung 03 triệu đồng về tội “Đánh bạc”. Ngày 04/10/2017 bị cáo mới chấp hành xong hình phạt tiền nay lại phạm tội nên phạm tội lần này thuộc trường hợp “Tái phạm”. Đây là tình tiết tăng nặng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS 1999.

Không có tình tiết tăng nặng đối với các bị cáo Nguyễn Bá H, Nguyễn Bá K, Nguyễn Như M và Nguyễn Đăng Đô.

*Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo Nguyễn Bá H, Nguyễn Bá K, Nguyễn Như M và Nguyễn Đăng Đô đều xuất thân từ nhân dân lao động, từ trước đến nay chưa có sai phạm gì. Nay phạm tội lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, p khoản 1 Điều 46 BLHS năm 1999.

Nguyễn Bá Đ sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS.

Nguyễn Bá Đ phạm tội thuộc trường hợp “Tái phạm” nên cần buộc bị cáo cách ly xã hội một thời gian nhằm giáo dục và cải tạo.

Các bị cáo Nguyễn Bá H, Nguyễn Bá K, Nguyễn Như M và Nguyễn Đăng Đô đều có nhân thân tốt, phạm tội ít nghiêm trọng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 46 BLHS nên cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện giáo dục và cải tạo.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Th tự nguyện không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường nên cần ghi nhận sự tự nguyện của anh Th.

Bị cáo H yêu cầu anh Th bồi thường tiền sửa xe ô tô do anh Th điều khiển gây tai nạn làm hỏng phải sửa chữa hết hơn 15 triệu. Đây là quan hệ pháp luật khác, không thuộc phạm vi giải quyết trong vụ án này nên hai bên tự giải quyết, nếu không tự giải quyết, có đơn sẽ được giải quyết bằng vụ kiện dân sự khác.

Về vật chứng: Đối với chiếc xe ô tô Hyundai Grand i10 BKS 99A - 187... là tài sản của công ty QA ; chiếc xe ô tô Toyota Vios BKS 99A - 178... là tài sản của anh Trần Văn H (Anh H cho K mượn xe). Công ty QA và anh H không biết và không liên quan đến việc phạm tội. Do vậy CQĐT đã trả lại chiếc xe trên cho Công ty QA và anh H là phù hợp.

Đối với 01 điện thoại di động Iphone 5 màu đen gắn sim 0982.565.xx thu của Đ và 01 điện thoại di động Sam Sung Galaxy J5 gắn sim 0168.5076.xx; 01 điện thoại di động Nokia 1202 gắn sim 0967.499.xx thu giữ của H. Đây là tài sản dùng vào việc phạm tội vẫn còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu xung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 con dao chuôi bằng gỗ dài 12cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 23cm, bản rộng 10cm là tài sản của chị Lê Thị Th, lẽ ra cần trả lại chị Th nhưng chị Th không yêu cầu trả lại, giá trị sử dụng không đáng kể nên cần tịch thu tiêu hủy.

Liên quan trong vụ án này có anh Nguyễn Bá Ha là người lái xe ô tô taxi Hyundai Grand i10 biển kiểm soát 99A - 187... chở Nguyễn Bá H. Tuy nhiên Ha chỉ là người lái xe taxi, không biết việc bọn Đ bắt, giữ anh Th trên xe ô tô Toyota Vios

biên kiểm soát 99A - 178... Vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Y không đề cập xử lý đối với Ha là phù hợp.

Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Nguyễn Bá Đ và Nguyễn Bá H phạm tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”; Nguyễn Bá K, Nguyễn Như M và Nguyễn Đăng Đ phạm tội “Giữ người trái pháp luật”.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 123; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 BLHS 1999:

Phạt: Nguyễn Bá Đ 08 (Tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt giam để thi hành án nhưng được khấu trừ thời gian tạm giam giữ từ ngày 02/9/2017 đến ngày 05/10/2017.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 123; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 60 BLHS 1999; Điều 328 BLTTHS:

Phạt: Nguyễn Như M 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Trả tự do ngay cho bị cáo tại phiên tòa nếu không bị giam giữ về tội phạm khác.

3. Áp dụng khoản 1 Điều 123; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 60 BLHS xử phạt:

Phạt: Nguyễn Bá H 08 (Tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 16 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nguyễn Bá K 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nguyễn Đăng Đ 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao Nguyễn Bá H, Nguyễn Bá K cho UBND xã L nơi các bị cáo thường trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao Nguyễn Đăng Đ cho UBND phường V, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh nơi bị cáo thường trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Giao Nguyễn Như M cho UBND xã Đ nơi bị cáo thường trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Nếu các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật THAHS.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 41 BLHS năm 1999; Điều 106 BLTTHS; Điều 26 Luật thi hành án dân sự (LTHADS):

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao chuôi bằng gỗ dài 12cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 23cm, bản rộng 10cm.

Tịch thu xung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 5 màu đen gắn sim 0982.565.xx thu của Điệp và 01 điện thoại di động Sam Sung Galaxy J5 gắn sim 0168.5076.xx; 01 điện thoại di động Nokia 1202 gắn sim 0967.499.xx thu giữ của H.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự tự nguyện không yêu cầu bồi thường của anh Nguyễn Hữu Th.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; Điều 26 Luật thi hành án dân sự (LTHADS):

Các bị cáo: Đ, H, M, K và Đ mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2-LTHADS thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9-LTHADS. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 THADS.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh.
- VKS, CA, THADS huyện.
- Những người tham gia tố tụng.
- Lưu.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lương Đức Năm

